

PHỤ LỤC 1

Chỉ tiêu Giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn Thành phố năm 2026
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /01/2026 của UBND thành phố Hà Nội)

STT	Tên 126 xã phường	Chỉ tiêu GQVL (người)	Ghi chú
STT	Phường Hoàn Kiếm	1600	
2	Phường Cửa Nam	1000	
3	Phường Ba Đình	900	
4	Phường Ngọc Hà	1700	
5	Phường Giảng Võ	1300	
6	Phường Hai Bà Trưng	1200	
7	Phường Vĩnh Tuy	1700	
8	Phường Bạch Mai	2900	
9	Phường Đồng Đa	1300	
10	Phường Kim Liên	1800	
11	Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám	2100	
12	Phường Láng	1000	
13	Phường Ô Chợ Dừa	1000	
14	Phường Hồng Hà	2700	
15	Phường Tây Hồ	2100	
16	Phường Phú Thượng	900	
17	Phường Linh Nam	500	
18	Phường Hoàng Mai	2500	
19	Phường Vĩnh Hưng	1200	
20	Phường Trương Mai	3000	
21	Phường Định Công	1800	
22	Phường Hoàng Liệt	1300	
23	Phường Yên Sở	800	
24	Phường Thanh Xuân	2000	
25	Phường Khương Đình	2000	
26	Phường Phương Liệt	1300	
27	Phường Cầu Giấy	1200	
28	Phường Nghĩa Đô	2500	
29	Phường Yên Hòa	1800	
30	Phường Tây Tựu	1000	
31	Phường Phú Diễn	2000	
32	Phường Xuân Đình	1200	
33	Phường Đông Ngạc	2500	
34	Phường Thượng Cát	500	
35	Phường Từ Liêm	3200	
36	Phường Xuân Phương	1200	
37	Phường Tây Mỗ	1800	
38	Phường Đại Mỗ	1800	
39	Phường Long Biên	1200	
40	Phường Bồ Đề	2900	
41	Phường Việt Hưng	2500	
42	Phường Phúc Lợi	1000	
43	Phường Hà Đông	3000	

44	Phường Dương Nội	1000	
45	Phường Yên Nghĩa	1100	
46	Phường Phú Lương	900	
47	Phường Kiến Hưng	1300	
48	Xã Thanh Trì	1000	
49	Xã Đại Thanh	2100	
50	Xã Nam Phú	900	
51	Xã Ngọc Hồi	900	
52	Phường Thanh Liệt	1300	
53	Xã Thượng Phúc	900	
54	Xã Thường Tín	1200	
55	Xã Chương Dương	1000	
56	Xã Hồng Vân	1000	
57	Xã Phú Xuyên	2000	
58	Xã Phụng Dực	1000	
59	Xã Chuyên Mỹ	900	
60	Xã Đại Xuyên	1300	
61	Xã Thanh Oai	1000	
62	Xã Bình Minh	1800	
63	Xã Tam Hưng	700	
64	Xã Dân Hòa	1000	
65	Xã Vân Đình	1000	
66	Xã Ứng Thiên	900	
67	Xã Hòa Xá	1100	
68	Xã Ứng Hòa	1000	
69	Xã Mỹ Đức	900	
70	Xã Hồng Sơn	1200	
71	Xã Phúc Sơn	1000	
72	Xã Hương Sơn	900	
73	Phường Chương Mỹ	1800	
74	Xã Phú Nghĩa	1200	
75	Xã Xuân Mai	1200	
76	Xã Trần Phú	900	
77	Xã Hòa Phú	900	
78	Xã Quảng Bị	1000	
79	Xã Minh Châu	200	
80	Xã Quảng Oai	1000	
81	Xã Vật Lại	1100	
82	Xã Cổ Đô	1200	
83	Xã Bất Bạt	800	
84	Xã Suối Hai	700	
85	Xã Ba Vì	500	
86	Xã Yên Bài	400	
87	Phường Sơn Tây	1300	
88	Phường Tùng Thiện	900	
89	Xã Đoài Phương	900	
90	Xã Phúc Thọ	1300	
91	Xã Phúc Lộc	1000	
92	Xã Hát Môn	1200	

93	Xã Thạch Thất	1000	
94	Xã Hạ Bằng	900	
95	Xã Tây Phương	2100	
96	Xã Hòa Lạc	300	
97	Xã Yên Xuân	500	
98	Xã Quốc Oai	1100	
99	Xã Hưng Đạo	900	
100	Xã Kiêu Phú	1000	
101	Xã Phú Cát	900	
102	Xã Hoài Đức	1300	
103	Xã Dương Hòa	1000	
104	Xã Sơn Đồng	1100	
105	Xã An Khánh	2500	
106	Xã Đan Phượng	900	
107	Xã Ô Diên	1800	
108	Xã Liên Minh	900	
109	Xã Gia Lâm	2500	
110	Xã Thuận An	1200	
111	Xã Bát Tràng	900	
112	Xã Phú Đồng	2700	
113	Xã Thư Lâm	2000	
114	Xã Đông Anh	2700	
115	Xã Phúc Thịnh	1800	
116	Xã Thiên Lộc	1300	
117	Xã Vĩnh Thanh	900	
118	Xã Mê Linh	1100	
119	Xã Yên Lãng	1200	
120	Xã Tiến Thắng	1100	
121	Xã Quang Minh	1200	
122	Xã Sóc Sơn	2700	
123	Xã Đa Phúc	1700	
124	Xã Nội Bài	1200	
125	Xã Trung Giã	1000	
126	Xã Kim Anh	900	
Tổng số		171,000	